

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 188/2021/HS-ST.
Ngày: 20/12/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT – TỈNH BÌNH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Lưu.
2. Bà Ngô Thị Tuyết.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vũ Thùy Chi - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 217/2021/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 385/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh T (tên gọi khác: bé Sáu), sinh ngày 23/3/1997 tại Bình Thuận; Giới tính: nam; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố 7, phường Lạc Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Q- sinh năm 1964 và bà Huỳnh Thị H- sinh năm 1964, cùng trú tại: Khu phố 7, phường Lạc Đ, thành phố P; Anh chị em ruột có 05 người; Bị cáo là con út trong gia đình; Vợ con: Không; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Võ Thị T - sinh năm 1995. Trú tại: Thôn Ba B, xã Hàm T, huyện Hàm Thuận N, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 15 giờ 45 phút ngày 15/3/2021, Nguyễn Anh T (sinh năm 1997, trú tại: khu phố 7, phường Lạc Đ, thành phố P) đang điều khiển xe mô tô biển số 86C1-517.49 đi trên đường Trần Hưng Đ, thành phố P thì nhìn thấy chị

Võ Thị T (sinh năm 1995, trú tại: Thôn Ba B, xã Hàm T, huyện Hàm Thuận N) đang đứng trước Ngân hàng Vietcombank mở cốp xe mô tô biển số 86B3-731.27 và bỏ vào 01 túi xách màu trắng, nghĩ trong túi xách có tiền nên T nảy sinh ý định trộm cắp túi xách này của chị Trang, do đó nên T điều khiển xe bám theo xe của chị T. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi chị T chạy xe đến khu vực Đình làng Đức T thuộc Khu phố 1, phường Đức T, thành phố P thì dừng xe mô tô biển số 86B3-731.27 ở sân Đình làng rồi đi vào nhà bạn chơi. Quan sát thấy không có ai, T tiến lại gần xe mô tô của chị T dùng tay trái đỡ cốp xe lên, tay phải thò vào trong cốp xe lấy cái túi xách màu trắng của chị T rồi nhanh chóng tẩu thoát. Sau khi trộm cắp được chiếc túi xách T mang đến tiệm Net ở phường Đức T mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có 5.500.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone7 màu vàng.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, chị T đã đến Công an phường Đức Thắng trình báo sự việc, đồng thời chồng chị T tên Nguyễn N (sinh năm 1988, trú tại: Thôn 6, xã Hàm Đ, huyện Hàm Thuận B) lấy điện thoại của mình gọi vào số điện thoại di động của chị T nhưng T không bắt máy. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày 15/3/2021, khi T về nhà thì được gia đình thông báo có Công An đến tìm, do sợ hành vi của mình bị phát hiện nên đến khoảng 22 giờ cùng ngày T lấy điện thoại của T gọi vào số điện thoại mới gọi vào số máy di động của chị T thì biết được đó là anh N (chồng chị T) nên T hẹn gặp tại cây xăng 19/4 vào ngày 16/3/2021 để trả lại tài sản. Sau khi trả lại tài sản cho chị T thì đến khoảng 15 giờ ngày 17/3/2021 T đến Công an phường Đức Thắng đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 26/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận: *01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone7 trị giá 3.920.000 đồng; 01 (một) chiếc ốp lưng điện thoại trị giá 10.000 đồng; 01 (một) chiếc túi xách trị giá 15.000 đồng. Tổng cộng: 3.945.000 đồng.* Như vậy, tổng giá trị tài sản T chiếm đoạt là 9.445.000 đồng.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone7 màu vàng gold, số IMEI: 355309084097605; 01 (một) chiếc ốp lưng điện thoại màu đen; 01 (một) chiếc túi xách bằng vải màu trắng dài 30cm, ngang 25cm và tiền Việt Nam là 5.500.000 đồng (do chị T giao nộp); thu giữ của Nguyễn Anh T 01 (một) xe mô tô biển số 86C1-517.49; thu giữ từ Công an phường Đức Thắng 01 (một) USB màu xanh đen trên bề mặt có ghi dòng chữ Apacer USB 3.1 ghi lại hình ảnh T cạy cốp xe của chị T lấy trộm tài sản.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô biển số 86C1-517.49, quá trình điều tra xác định người đứng tên đăng ký xe là ông Nguyễn Q (sinh năm 1964, trú tại: khu phố 7, phường Lạc Đ, thành phố P– là cha ruột của Tuấn) do thường xuyên đi biển nên T lấy xe mô tô trên sử dụng, việc T sử dụng xe mô tô vào mục đích đi trộm cắp tài sản ông Q không biết

nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phan Thiết đã xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Q. Sau khi nhận lại tài sản ông Q không có yêu cầu gì về dân sự.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone7 màu vàng gold, 01 (một) chiếc ốp lưng điện thoại màu đen; 01 (một) chiếc túi xách bằng vải màu trắng và 5.500.000 đồng tiền Việt Nam đây là tài sản của chị T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phan Thiết đã xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho chị T. Sau khi nhận lại tài sản chị T không có yêu cầu gì về dân sự.

Với hành vi trên, ngày 30/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết ra bản cáo trạng số 215/CT-VKS truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu lời luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của chị Võ Thị T do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và sau khi phạm tội đã tự nguyện khắc phục hậu quả nên đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm i, b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ những phân tích trên, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Anh T từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

Tại phiên tòa, bị cáo không trình bày lời bào chữa, không tranh luận gì với Viện kiểm sát, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như lời kết tội của Viện kiểm sát.

Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, cũng như lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 15/3/2021, tại khu vực Đình làng Đức T (thuộc khu phố 1, phường Đức T, thành phố P) Nguyễn Anh T đã lén lút chiếm đoạt 01 túi xách bằng vải màu trắng, bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu vàng gold có gắn ốp lưng màu đen, tổng trị giá 3.945.000 đồng và 5.500.000 đồng tiền Việt Nam của chị Võ Thị T.

Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi và thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý. Do đó Cáo trạng số 215/CT-VKS ngày 30/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ cho nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, hành vi này của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử phạt nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên khi lượng hình cần nên xem xét các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo và đã tự nguyện nguyện khắc phục hậu quả nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm i, b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo bị cáo thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[5] Về bồi thường dân sự: Chị Võ Thị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên HĐXX không đưa ra để xem xét.

Đối với xe mô tô biển số 86C1-517.49, quá trình điều tra xác định người đứng tên đăng ký xe là Nguyễn Q (là cha ruột của T). Việc T sử dụng xe mô tô vào mục đích đi trộm cắp tài sản ông Q không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định trả lại chiếc xe trên cho ông Q. Sau khi nhận lại tài sản, ông Q không có yêu cầu gì về dân sự nên HĐXX không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ: khoản 1, Điều 173; điểm i, b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh T 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng.

Giao bị cáo Nguyễn Anh T cho Ủy ban nhân dân phường Lạc Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/12/2021). Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

(Đã giải thích chế định hưởng án treo cho các bị cáo).

Nơi nhân:

- VKSND tp Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

**TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa**

(ĐÃ KÝ)

Mai Thị Huân